

Phẩm 2: THUYẾT PHÁP

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm cùng tám vạn Đại Bồ-tát nói kệ tán thán Đức Phật xong, cùng nhau bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tám vạn Bồ-tát lúc này đối với giáo pháp của Như Lai có việc muốn hỏi, không biết Thế Tôn có cho phép không?

Đức Phật bảo Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm và tám vạn Đại Bồ-tát:

–Lành thay, lành thay! Nay thiện nam, nên biết đúng lúc, tùy theo ý các ông hỏi, Như Lai không bao lâu sẽ nhập Niết-bàn. Sau khi Niết-bàn làm cho tất cả chúng sinh đều không còn nghi ngờ. Vậy ai muốn hỏi điều gì thì nói ra.

Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm và tám vạn Đại Bồ-tát đồng thanh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát muốn mau thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác phải tu những pháp môn nào? Những pháp môn nào có thể làm cho Đại Bồ-tát mau chứng Vô thượng Bồ-đề.

–Bạch Thế Tôn! Pháp môn ấy tên gọi là gì? Nghĩa lý ra sao? Bồ-tát phải tu hành như thế nào?

Đức Phật dạy:

–Nay thiện nam! Pháp môn ấy tên là Vô lượng nghĩa. Bồ-tát nào muốn tu học Vô lượng nghĩa thì phải quan sát các pháp xưa nay tánh tướng không tịch, không lớn, không nhỏ, không sinh, không diệt, không trụ, không động, không tiến, không lùi, giống như hư không, không có hai pháp. Nhưng chúng sinh mê chấp vào pháp hư vọng, chấp đây, chấp kia, chấp được, chấp mất, phát sinh niệm ác nên bị luân hồi trong sáu đường, chịu vô lượng khổ, trải qua muôn vàn ức kiếp không ra khỏi được.

Các Đại Bồ-tát quan sát như vậy xong, đem lòng thương xót, khởi tâm đại Bi cứu giúp họ. Các Đại Bồ-tát đã thâm nhập các pháp, thấu hiểu pháp tướng như vậy nên pháp sinh như vậy, pháp tướng như vậy nên pháp trụ, dị, diệt như vậy. Pháp tướng như vậy nên sinh ra ác pháp. Pháp tướng như vậy nên sinh ra thiện pháp. Pháp trụ, dị, diệt cũng như vậy. Bồ-tát quan sát như thế biết rõ đầu đuôi của bốn tướng. Kế đến lại quán sát các pháp niệm niệm không dừng, sinh diệt liên tục; quán ngay khi ấy không có sinh, trụ, dị, diệt, quán như vậy rồi biết được các căn, tánh dục của chúng sinh. Vì tánh dục vô lượng nên thuyết pháp cũng vô lượng. Vì thuyết pháp vô lượng nên nghĩa cũng vô lượng. Vô lượng nghĩa đều sinh ra từ một pháp. Một pháp ấy là vô tướng. Vô tướng như vậy là vô tướng không tướng. Không tướng cũng vô tướng gọi là thật tướng.

Đại Bồ-tát an trụ vào tướng chân thật xong, phát khởi Từ bi chân thật, sáng suốt không sai, đối với chúng sinh khổ não nào có thể diệt khổ não, thì thuyết pháp cho họ đều được an lạc. Nay thiện nam, Đại Bồ-tát nào tu hành pháp môn Vô lượng nghĩa này thì mau thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Nay thiện nam! Kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa thậm thâm vô thượng, nghĩa lý đúng đắn, tôn quý hơn hết. Chư Phật ba đời cùng nhau giữ gìn, không bị chúng ma, ngoại đạo xen vào, không bị tất cả tà kiến sinh tử hủy hoại.

Cho nên, nay thiện nam! Đại Bồ-tát nào muốn thành Vô thượng Bồ-đề phải nên tu hành kinh Vô Lượng Nghĩa thậm thâm vô thượng này.

Khi ấy Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn thuyết pháp không thể nghĩ bàn, căn tánh chúng sinh không thể nghĩ bàn, pháp môn giải thoát cũng không thể nghĩ bàn. Đối với giáo pháp

Đức Phật đã thuyết giảng chúng con không còn nghi ngờ. Nhưng vì các chúng sinh mê muội, chúng con lại xin hỏi Thế Tôn!

Bạch Thế Tôn! Từ khi thành đạo đến nay đã hơn bốn mươi năm, Như Lai thường thuyết giảng về nghĩa lý bốn tướng của các pháp cho chúng sinh. Đó là khổ, không, vô thường, vô ngã không lớn, không nhỏ, không sinh, không diệt, nhất tướng, tất cả vô tướng, pháp tánh, pháp tướng xưa nay không tịch, không đến, không đi, không ẩn, không hiện. Người nào nghe pháp này thì sẽ được các pháp Noãn, Đảnh, Nhẫn, Thế đệ nhất, Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, tâm Bồ-đề, quả vị thứ nhất, thứ hai, thứ ba, cho đến quả vị thứ mười. Ý nghĩa đã nói trước đây so với bây giờ có gì khác nhau mà nói kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa thì thậm thâm vô thượng, nếu Bồ-tát tu hành chắc chắn mau chứng Vô thượng Bồ-đề, việc ấy thế nào. Cúi xin Thế Tôn thương xót tất cả, vì chúng sinh mà phân biệt rõ ràng làm cho hiện tại và tương lai người nào được nghe pháp này thì không còn nghi ngờ.

Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm:

–Lành thay, lành thay! Đại thiện nam mới có thể hỏi Như Lai về ý nghĩa Đại thừa vô thượng thậm thâm vi diệu này. Nên biết ông có khả năng làm nhiều điều lợi ích, làm an ổn trời, người, cứu khổ chúng sinh, có đại Từ bi chân thật, tin chắc không sai. Vì nhân duyên này chắc chắn thành Vô thượng Bồ-đề và cũng làm cho chúng sinh đời này, đời sau mau thành Phật. Nay thiện nam! Từ khi đến đạo tràng trải qua sáu năm, ta ngồi tư duy dưới gốc cây Bồ-đề nên được thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Ta dùng Phật nhãn quan sát các pháp mà chưa thể nói. Vì sao? Vì các chúng sinh tánh dục khác nhau, vì tánh dục khác nhau nên nói pháp khác nhau. Nói pháp khác nhau nhờ bằng năng lực phương tiện, nên hơn bốn mươi năm, ta chưa từng nói lên sự thật. Do đó chúng sinh đắc đạo khác nhau, không được sớm thành Vô thượng Bồ-đề.

Này thiện nam! Pháp như nước có thể rửa sạch dơ bẩn, dù nước giếng, nước ao, nước sông, nước ngòi, nước khe, nước suối, nước biển đều rửa sạch những gì dơ bẩn. Nước pháp có thể tẩy trừ phiền não cấu uế của chúng sinh.

Này thiện nam! Tánh nước là một nhưng nước sông, nước ngòi, nước giếng, nước khe, nước suối hay nước biển đều khác nhau. Tánh pháp cũng vậy tẩy trừ mọi trần lao phiền não... Ba pháp, bốn quả hai đạo không phải một ư?

Này thiện nam! Nước tuy dùng để rửa mà nước giếng không phải nước ao. Nước ao không phải nước sông ngòi, nước khe, suối không phải nước biển. Đối với các pháp tự tại Như Lai đại hùng thuyết giảng ở thế gian cũng như vậy. Lời dạy ban đầu, giữa, sau đều tẩy trừ phiền não cho chúng sinh mà lời dạy ban đầu không phải lời dạy giữa. Lời dạy giữa không phải lời dạy sau. Giáo pháp được giảng thuyết ban đầu, giữa, sau lời văn tuy một mà nghĩa lý khác nhau.

Này thiện nam! Lúc rời cõi Bồ-đề đến vườn Lộc uyển tại thành Ba-la-nại, ta chuyển pháp luân bốn Đế cho năm anh em A-nhã Câu-lân và cũng giảng nói các pháp xưa nay vắng lặng, thay đổi không dừng, niệm niệm sinh diệt. Thời gian sau đó, ở đây và các nơi khác ta cũng giảng nói mười hai Nhân duyên, sáu pháp Ba-la-mật, cũng dạy các pháp xưa nay vắng lặng, thay đổi không dừng niệm niệm sinh diệt cho chúng Tỳ-kheo và Bồ-tát nghe. Nay đây ta cũng giảng thuyết kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa và cũng nói các pháp xưa nay vắng lặng, thay đổi không dừng, niệm niệm sinh diệt.

Này thiện nam! Vì thế lời dạy ban đầu, giữa và sau văn tự là một mà nghĩa lý sai khác. Vì nghĩa lý khác nhau nên chúng sinh hiểu khác nhau. Vì hiểu khác nhau nên đắc

pháp, đắc đạo, đắc quả khác nhau.

Này thiện nam! Ban đầu vì người cầu quả Thanh văn, ta nói pháp bốn Đế, nên tám ức chư Thiên đi đến nghe pháp đều phát tâm Bồ-đề. Sau đó, khắp mọi nơi vì người cầu quả Bích-chi-phật, ta nói pháp mười hai Nhân duyên nên vô lượng chúng sinh đều phát tâm Bồ-đề, hoặc an trụ quả Thanh văn. Kế đến ta tuyên thuyết mười hai bộ kinh Phương Đẳng như: Đại Bát-nhã, Hoa Nghiêm, Hải Vân... Nói về quá khứ tu hành của Bồ-tát nên trăm ngàn Tỳ-kheo, vạn ức trời, người, vô lượng chúng sinh đắc quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, an trụ vào pháp nhân duyên của chư Phật.

Này thiện nam! Vì nghĩa như thế nên biết thuyết pháp giống nhau mà nghĩa lý khác nhau, vì nghĩa khác nhau nên chúng sinh hiểu khác nhau, vì nghĩa khác nhau nên đắc pháp, đắc đạo, đắc quả khác nhau. Vì thế, này thiện nam! Từ khi đắc đạo, ban đầu thuyết pháp cho đến ngày nay, giảng nói kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa, ta cũng thường nói vô thường, khổ, không, vô ngã không phải chân, không phải giả, không lớn, không nhỏ, xưa nay vốn không sinh cũng không diệt, nhất tướng, vô tướng, pháp tướng, pháp tánh, không đến, không đi mà bốn tướng của chúng sinh vẫn thường biến chuyển.

Này thiện nam! Vì nghĩ như vậy nên chư Phật không nói hai lời, chỉ dùng một âm thanh mà ứng ra nhiều tiếng khác nhau, chỉ dùng một thân mà hiện ra trăm ngàn vạn ức na-do-tha vô lượng, vô số hằng hà sa thân. Trong mỗi mỗi thân lại hiện ra bao nhiêu trăm ngàn vạn ức na-do-tha, a-tăng-kỳ hằng hà sa hình dạng khác nhau. Trong mỗi hình dạng lại hiện ra bao nhiêu trăm ngàn vạn ức na-do-tha, a-tăng-kỳ hằng hà sa hình dạng khác nhau.

Này thiện nam! Đó là cảnh giới thậm thâm không thể nghĩ bàn của chư Phật, chẳng phải chỗ hàng Nhị thừa có thể biết được chỉ có Phật với Phật mới thấu hiểu rõ ráo.

Này thiện nam! Vì thế, ta nói kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa vi diệu thậm thâm vô thượng này vẫn lý chân chánh tối tôn cao thượng. Chư Phật ba đời đều giữ gìn, không bị tà ma ngoại đạo xen vào, không bị tà kiến sinh tử làm hư hoại, Đại Bồ-tát muốn mau chúng đắc Vô thượng Bồ-đề thì nên tu học kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa thậm thâm vô thượng này.

Đức Phật dạy xong, tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách. Ở trên không trung tự nhiên mưa xuống các loại hoa trời, hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen vàng, hoa sen trắng, các loại hương trời, y trời, anh lạc trời, bảo châu vô giá ở trên không trung xoay tròn rồi rơi xuống cúng dường Đức Phật và Đại chúng Bồ-tát, Thanh văn. Các món ăn cõi trời, bình bát cõi trời trăm vị thơm ngon cõi trời an trí phước trời, cờ trời, lọng trời và nhiều nhạc cụ vi diệu ở khắp nơi, hòa tấu nhạc trời tán thán, cúng dường Đức Phật chấn động sáu cách. Ở phương Đông, thế giới chư Phật như số cát sông Hằng cũng mưa hoa trời, hương trời, y trời, anh lạc trời, bảo châu vô giá cõi trời, món ăn cõi trời, trăm vị thơm ngon cõi trời, cờ trời, phước trời, lọng trời, trăm thứ nhạc cụ cõi trời hòa tấu nhạc trời tán thán chư Phật và chúng Thanh văn, Bồ-tát ở cõi ấy, phương Nam, tây, Bắc, bốn góc, trên, dưới cũng như vậy.

Bấy giờ, trong đại chúng có ba vạn hai ngàn Đại Bồ-tát được Tam-muội Vô lượng nghĩa. Hai vạn bốn ngàn Đại Bồ-tát được Vô lượng, vô số môn Đà-la-ni có thể chuyển vận xe pháp không thoái chuyển của chư Phật ba đời. Các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, các vị Chuyển luân vương, Đại Chuyển luân vương, Tiểu Chuyển luân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vương, Ngân luân, Thiết luân và các vị Luân vương khác, quốc vương, vương tử, đại thần, nhân dân, học sĩ, trưởng giả cùng trăm ngàn quyến thuộc, sau khi nghe Như Lai thuyết kinh này có người chứng được pháp Noãn, Đảnh, Nhẫn, Thế đệ nhất hoặc được quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật hoặc được Vô sinh pháp nhẫn của Bồ-tát, hoặc được một Đà-la-ni, hai Đà-la-ni, ba Đà-la-ni, bốn Đà-la-ni, cho đến mười Đà-la-ni, lại được trăm ngàn vạn ức Đà-la-ni hoặc vô lượng, vô số hằng hà sa, a-tăng-kỳ Đà-la-ni đều tùy thuận Chuyển pháp luân bất thoái chuyển, vô lượng chúng sinh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

M